

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày 17-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Nở.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Minh Mẫn.

2. Bà Hà Thị Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cum'gar.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cum'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cum'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung Đông Cao Ng**, sinh năm 199x, tại tỉnh Đ.

Nơi cư trú: Buôn T, xã H, huyện C, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L, sinh năm 195x và bà Đinh Thị T (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 16/12/2021 bị Công an xã Ea M'droh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; bị tạm giữ từ ngày 07/9/2022 đến ngày 16/9/2022 chuyển tạm giam cho đến nay – có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 195x. (có mặt)

Địa chỉ: Buôn Tr, xã K, huyện C, tỉnh Đ.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 199x. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn x, xã Bình H, huyện K, tỉnh Đ.

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 198x. (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn T, xã H, huyện C, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung Đông Cao Ng là đối tượng nghiện ma túy từ khoảng tháng 4/2022. Thông qua các mối quan hệ xã hội Ng biết được số điện thoại của một người tên T ở quận G, thành phố H bán ma túy, nhưng không rõ nhân thân lai lịch của người này. Ngày 04/9/2022, do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên Ng dùng một điện thoại đen trắng gắn một sim rác (Ng không nhớ số thuê bao này) gọi điện cho T để hỏi mua 2.600.000 đồng tiền ma túy. Sau khi trao đổi, Ng và T thống nhất: Ng chuyển tiền cho T qua tài khoản do T cung cấp. Khi nhận được tiền, T chuyển ma túy cho Ng bằng xe khách tuyến thành phố H đi Đ. Sau đó, T nhắn số tài khoản qua sim rác của Ng (Ng không nhớ số tài khoản, tên chủ tài khoản và thuộc ngân hàng nào).

Chiều ngày 04/9/2022, Ng đến nhà bạn ở huyện K, tỉnh Đ chơi, trên đường đi Ng ghé qua một tiệm tạp hóa tại khu vực ngã ba D, phường Kh, thành phố B để nhờ chủ tiệm tạp hóa chuyển 2.600.000 đồng qua tài khoản cho T. Nhận được tiền, T chuyển ma túy cho Ng. Sáng ngày 05/9/2022, có nhân viên xe khách gọi điện cho Ng đến khu vực ngã tư đường L và Đ, thành phố B để nhận gói hàng (Ng không nhớ biển số xe khách, hãng xe nào và số điện thoại của nhân viên đã liên lạc với Ng). Ng bắt xe taxi một mình đến điểm hẹn và gặp nhân viên nhà xe giao cho Ng một gói hàng, bên trong có ma túy. Ng đem số ma túy trên về nhà ở tại buôn T, xã H, huyện C cất giấu. Tối ngày 06/9/2022, Ng lấy ma túy đã mua và chia được 18 gói ma túy nhỏ, mỗi gói kích thước (1x4)cm, 01 gói kích thước (6x10)cm và 01 gói nylon kích thước (7x10)cm.

Sau đó, Ng bỏ 15 gói ma túy kích thước (1x4)cm cùng 01 gói ma túy kích thước (6x10)cm vào 01 gói nylon có kích thước (6x10)cm rồi đem cất giấu ở góc nhà kho; 03 gói ma túy kích thước (1x4)cm Ng cất giấu vào nắp bình phun thuốc sâu trong nhà kho và 01 gói nylon kích thước (7x10)cm Ng cất giấu trong thùng cát tông ở trong nhà kho. Sáng ngày 07/9/2022, Ng mang gói nylon kích thước (6x10)cm, bên trong chứa 15 gói ma túy kích thước (1x4)cm và 01 gói ma túy kích thước (6x10)cm ra nền nhà kho rồi lấy ra 01 gói ma túy kích thước (1x4)cm để sử dụng, còn lại 14 gói ma túy kích thước (1x4)cm và 01 gói ma túy kích thước (6x10)cm Ng để trên nền nhà bên cạnh vị trí Ng đang ngồi thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar phát hiện bắt quả tang. Sau đó, Ng tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy kích thước (7x10)cm cất giấu trong một thùng cát tông và 03 gói ma túy kích thước (1x4)cm cất

giấu ở nắp bình phun thuốc sâu. Cơ quan chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trung Đông Cao Ng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ và niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 896/KL-KTHS, ngày 15/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

+ Phong bì M1: Chất rắn dạng tinh thể đựng bên trong 01 gói nylon kích thước (6x10)cm và 14 gói nylon kích thước (1x4)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,2184 gam, loại Methamphetamine.

+ Phong bì M2: Chất rắn dạng tinh thể đựng bên trong 01 gói nylon kích thước (7x10)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 18,3027 gam, loại Methamphetamine.

+ Phong bì M3: Chất rắn dạng tinh thể đựng bên trong 03 gói nylon kích thước (1x4)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2296 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng chất ma túy Nguyễn Trung Đông Cao Ng tàng trữ trái phép là 20,7507 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 26/10/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar truy tố bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/9/2022.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: Phong bì M1 chứa chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 2,1552 gam, Phong bì M2 chứa chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 18,1187 gam, Phong bì M3 chứa chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 0,1847 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu đen, số Imei 1: 353903103747786; số Imei 2: 353903103818405, gắn thẻ sim số 0916250049. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến vụ án.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 thùng cát tông kích thước (25x30x30)cm và 01 bình phun thuốc sâu không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Ngày 07/9/2022, tại buôn T, xã H, huyện C, tỉnh Đ, bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng có hành vi Tàng trữ trái phép 20,7507 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật liên quan.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Mặc dù, bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái với quy định của pháp luật. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã tàng trữ 20,7507 gam Methamphetamine thì bị bắt quả tang.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 16/12/2021 bị Công an xã Ea M'droh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[6] Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[7] Trong vụ án này còn có đối tượng tên T ở quận G, thành phố H là người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, địa chỉ của người này. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar tách ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp

Đối với chị Nguyễn Thị H là bạn của bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng: Tại thời điểm bắt quả tang, chị Nguyễn Thị H đang ở nhà trên của bị cáo và không có mặt ở nhà kho - nơi phát hiện và bắt quả tang bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra đã xác định chị Nguyễn Thị H không liên quan đến vụ án. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không xử lý đối với chị Nguyễn Thị H là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại đen trắng chứa sim rác (bị cáo Ng không nhớ số thuê bao) bị cáo Ng dùng để liên lạc mua ma túy và nhận số tài khoản từ người tên T: Sau khi mua được ma túy, trên đường đi về nhà, bị cáo Ng đã vứt điện thoại trên ở khu vực từ ngã ba xã Ea Kpam đến cầu Ea H'đing. Cơ quan chức năng đã tiến hành truy tìm theo chỉ dẫn của bị cáo Ng nhưng không thu giữ được.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng: Ngày 16/9/2022, Công an huyện Cư M'gar ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với phong bì M1 chứa chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 2,1552 gam, phong bì M2 chứa chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 18,1187 gam, Phong bì M3 chứa chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 0,1847 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu đen, số Imei 1: 353903103747786; số Imei 2: 353903103818405, gắn thẻ sim số 0916250049. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp.

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 thùng cát tông kích thước (25x30x30)cm, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 bình phun thuốc sâu đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị tạm giữ ngày 07/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy phong bì M1 chứa chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 2,1552 gam, phong bì M2 chứa chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 18,1187 gam, Phong bì M3 chứa chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 0,1847 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 thùng cát tông kích thước (25x30x30)cm và 01 bình phun thuốc sâu.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu đen, số Imei 1: 353903103747786; số Imei 2: 353903103818405, gắn thẻ sim số 0916250049.

(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện CưM'gar và Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM'gar).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trung Đông Cao Ng phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện CưM'gar;
- Chi cục THADS huyện CưM'gar;
- Nhà tạm giữ Công an huyện CưM'gar;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phùng Thị Nở